

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU PHÚ
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2024/HS-ST
Ngày 06-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU PHÚ, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Cẩm Xuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Giữ và ông Đỗ Sơn Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Yến là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Kim Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Phú, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 67/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo: Nguyễn Hồng Đ, tên gọi khác: Sa Lem, sinh ngày 24/3/1970, tại huyện L, tỉnh Đồng Tháp. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số B, tổ B, khóm C, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang. Nghề nghiệp: Tài xế. Trình độ văn hoá: 10/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn Giáo: Đạo Phật. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Hồng T, sinh năm 1943 (đã chết) và bà Tào Sùng C, sinh năm 1947 (đã chết). Vợ: Lê Kim H, sinh năm 1970 và có 01 người con sinh năm 2007. Nhân thân: Ngày 22/10/1999, bị Toà án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt 04 năm tù về tội “Buôn bán hàng cấm”. Chấp hành xong ngày 09/02/2002 (đã xoá án tích). Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Hồng Đ đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/7/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Quách Duy P, sinh năm 1990 (chết)

Nơi cư trú: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang.

Đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Trương Ngọc C1, sinh năm 1955 (mẹ ruột bị hại). Bà C1 uỷ quyền cho ông Quách Duy L, sinh năm 1987. Cùng cư trú: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Công ty TNHH H5. Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Long H1. Ông H1 uỷ quyền cho ông Trần Quốc T1, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Khóm V, thị trấn V, huyện C, tỉnh An Giang (có mặt).

- Công ty B. Người đại diện hợp pháp: Ông Trần Thanh T2. Ông T2 uỷ quyền cho bà Trần Thị Tuyết M, sinh năm 1993. Địa chỉ nơi làm việc: Số D, Đ, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

Người làm chứng: Ông Nguyễn Việt H2, sinh năm 1996; Ông La Quang H3, sinh năm 1971; Ông Từ Văn P1, sinh năm 1972; Bà Nguyễn Thị Hồng H4, sinh năm 1974; Bà Lê Kim H, sinh năm 1970 (tất cả đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 23/4/2023, Nguyễn Hồng Đ có giấy phép lái xe hạng E, số 890107001044, điều khiển xe ô tô khách Huệ Nghĩa biển số 67B – 010.72 (loại 45 chỗ ngồi) lưu thông trên tuyến Quốc lộ I theo hướng L - C, khi đến khu vực ấp M, xã M, huyện C, Đ điều khiển cho xe lấn sang phần đường bên trái để vượt xe ô tô cùng chiều phía trước, hậu quả đụng vào xe mô tô biển số 67K6 - 7218 do Quách Duy P điều khiển hướng C - L làm P tử vong tại chỗ do chấn thương sọ não nặng, vỡ sụn sọ phức tạp, phòi mắt mô não. Sau khi sự việc xảy ra Đ đến Công an đầu thú.

Ngày 03/7/2023, Đ bị khởi tố, điều tra.

Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 23/4/2023 và Biên bản khám phương tiện ngày 24/4/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C, ghi nhận:

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn trên Quốc lộ I, thuộc tổ A, ấp M, xã M, huyện C. Đoạn đường thẳng, đường hai chiều, đường được phân chia bởi vạch tim đường màu vàng đứt quãng ở giữa, được làm bằng nhựa, tương đối bằng phẳng, mặt đường rộng 10m20, tầm nhìn không hạn chế.

- Vị trí số 1: Đầu vết cày dài 56m dạng đứt quãng. Đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 6m60, cách chiếc dép đầu tiên là 3m60, cách chiếc dép thứ 2 là 4m 60. Đuôi vết cày nằm ngay gác chân trước bên phải của xe mô tô biển số 67K6-7218.

- Vị trí số 2: Xe ô tô khách 67B-010.72 đang đỗ bên phần đường bên phải hướng L - C + đầu xe hướng C, đuôi xe hướng L: Đo từ tâm trục sau bên phải vào mép đường chuẩn là 2m40. Đo từ tâm trục trước vào mép đường chuẩn là 2m10.

- Vị trí số 3: Xe mô tô biển số 67K6-7218 và nạn nhân: Xe mô tô biển số 67K6-7218 nằm ngã về bên phải. Đầu xe hướng xéo vào cản trước xe ô tô khách 67B-010.72, cách mép đường chuẩn là 3m50. Đuôi xe hướng xéo vào mép đường chuẩn và cách mép đường chuẩn là 3m40 và cách điểm mốc cố định là 21m40. Nạn nhân nằm ngã nghiêng về bên phải, mặt ngửa lên trời, 2 chân còn dính trên xe mô tô 67K6-7218. Đo từ đầu nạn nhân vào mép đường chuẩn là 04m20 và cách trục sau xe mô tô 67K6-7218 là 01m50. Đo từ đầu nạn nhân đến trục trước bên trái của xe ô tô khách 67B-010.72 là 02m10.

- Xe mô tô biển số 67K6-7218: Cụm đèn chiếu sáng, đồng hồ tốc độ, mặt nạ, nắp trước tay lái, nắp sau tay lái bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu. Chán ba bị gãy, khung sườn bị cong có hướng từ trước ra sau. Ống giảm sóc bị cong, gãy rời khỏi vị trí ban đầu. Nan hoa, vành bánh xe trước bị cong, gãy khỏi vị trí ban đầu. Yếm chắn gió bên phải và bên trái gãy khỏi vị trí ban đầu. Cản sang số bị cong. Gác chân trước bên phải và cản thẳng bị mài mòn, hướng từ trước ra sau.

- Xe mô tô biển số 67B-010.72: Tại góc dưới bên trái kính chắn gió phía trước bị bể, rạn nứt kích thước (120 x 152) cm và có dính chất màu đỏ, đo từ tâm vết cách mặt đất là 150cm. Cản gạt nước bên trái bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu. Logo xe bị bung hở. Cản trước bị gãy, bung hở rời khỏi vị trí ban đầu, kích thước (180 – 62)cm. Khung sắt bắt nối cản xe trước bên trái bị cong hướng từ trước ra sau.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi, số 137/23/KLGĐTT-TTPY ngày 24/4/2023 của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh A, ghi nhận: Quách Duy P, sinh năm: 1990; ngụ: Ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang.

1. Các kết quả chính:

- Biến dạng vùng đầu – mặt.
- Vết thương trán phải qua trái, lộ xương sọ và mô não.
- Vỡ sụn sọ phức tạp vùng trán – đỉnh hai bên.
- Phòi mắt mô não.

2. Kết luận: nguyên nhân chết do chấn thương sọ não nặng, vỡ sụn sọ phức tạp, phòi mắt mô não.

Căn cứ Phiếu kết quả xét nghiệm ngày 24/4/2023 của Bệnh viện Đ1 đối với: Quách Duy P xác định: Định lượng Ethanol là 2.12g/l.

Căn cứ Biên bản kiểm tra nồng độ cồn ngày 23/4/2023 của Phòng C3 – Công an tỉnh A đối với: Nguyễn Hồng Đ kết quả: 0.000 mg/l.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐGTS ngày 22/9/2023 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C, kết luận:

- Xe ô tô 67B – 010.72 bị hư hỏng: kính chắn gió bên trái bị vỡ; Cản gạt nước bên trái; Cản trước bị gãy. Trị giá 18.720.000 đồng.

- Xe mô tô 67K6 – 7218, hiệu Honda Wave bị hỏng: Cụm đèn chiếu sáng trước; Cụm đồng hồ tốc độ; Tay lái; Ốp nhựa trước tay lái; Ốp nhựa sau tay lái; Yếm chắn gió bên phải và bên trái; C2 ép chắn ba. Trị giá 2.370.000 đồng.

Tổng giá trị 21.090.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C tạm giữ:

- 01 xe ô tô và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 67B – 010.72 do Công ty TNHH H5 đứng tên chủ sở hữu; 01 giấy chứng nhận kiểm định số EA1221176; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự số 22/0436376 biển kiểm soát 67B – 010.72; giấy biên nhận số 37/TB ngày 20/5/2022 của ngân hàng V (đã trả cho Trần Quốc T1 đại diện theo ủy quyền cho Công ty TNHH H5 theo biên bản ngày 02/7/2023).

- 01 xe mô tô và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 67K6-7218; giấy phép lái xe số AQ 11007; căn cước công dân số 089090024259 (đã trả cho Quách Duy L theo biên bản ngày 02/7/2023).

- 01 giấy phép lái xe hạng E số: 890107001044 mang tên Nguyễn Hồng Đ.

Trong quá trình điều tra và truy tố, những người tham gia tố tụng trong vụ án khai như sau:

- Bị cáo Nguyễn Hồng Đ khai nhận phù hợp với nội dung vụ án và thừa nhận hành vi phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Ông Quách Duy L là người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Sau khi sự việc xảy ra ông đại diện gia đình thỏa thuận và nhận số tiền bồi thường 170.000.000 đồng của bị cáo và đại diện Công ty TNHH H5, đã bãi nại, không yêu cầu bồi thường gì thêm. Ông đã nhận lại xe mô tô biển số 67K6 – 7218 và không yêu cầu bồi thường chi phí đã sửa chữa xe mô tô này.

- Ông Trần Quốc T1 là người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH H5 trình bày: Sau khi sự việc xảy ra ông và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại Quách Duy P số tiền 170.000.000 đồng. Trong đó, công ty đã bồi thường số tiền 130.000.000 đồng, bị cáo bồi thường số tiền 40.000.000 đồng. Đối với số tiền 130.000.000 đồng nêu trên do công ty đã bồi thường cho bị hại và toàn bộ chi phí đã sửa chữa xe ô tô, công ty không yêu cầu bị cáo trả lại. Công ty đã nhận lại xe ô tô biển số 67B – 010.72.

- Bà Trần Thị Tuyết M là người đại diện hợp pháp của Công ty B trình bày: Xe ô tô biển số 67B – 010.72 có tham gia bảo hiểm của Công ty B còn trong thời hạn bảo hiểm, mức bồi thường tối đa là 150.000.000 đồng/người/vụ tai nạn.

- Những người làm chứng khai phù hợp với nội dung vụ án.

Tại Cáo trạng số: 67/CT-VKS.HS ngày 27 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng Đ về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

- Bị cáo Nguyễn Hồng Đ khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố. Bị cáo thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng, bị cáo nhận tội. Ngoài ra, bị cáo trình bày thêm do có hành khách trên xe liên tục hối thúc bị cáo lái xe nhanh để kịp đến bệnh viện đa khoa ở thành phố C gặp người thân lần cuối nên bị cáo cho xe vượt không đảm bảo an toàn gây tai nạn dẫn đến anh P tử vong tại hiện trường. Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thấy ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo lao động, chăm sóc vợ bị bệnh tâm thần và con nhỏ.

- Ông Quách Duy L trình bày phù hợp với lời khai của mình trong giai đoạn điều tra, truy tố. Ngoài ra, gia đình bị hại chấp nhận lời xin lỗi của bị cáo, có đơn bãi nại và tha thiết xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo lao động, chăm lo cho vợ bị bệnh tâm thần và con nhỏ, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

- Ông Trần Quốc T1 trình bày phù hợp với lời khai của mình trong giai đoạn điều tra, truy tố. Ngoài ra, Công ty TNHH H5 không yêu cầu giải quyết việc bồi thường giữa công ty với Công ty B trong vụ án này. Trường hợp sau này có tranh chấp sẽ giải quyết trong vụ án khác.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty B vắng mặt nhưng có văn bản trình bày ý kiến là Công ty đã tạm ứng số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) cho Công ty TNHH H5. Sau khi thu thập đầy đủ hồ sơ Công ty sẽ tiến hành chi trả toàn bộ số tiền bồi thường theo quy định. Công ty không yêu cầu Toà án giải quyết tranh chấp về các vấn đề có liên quan trong vụ án đối với Công ty TNHH H5. Trường hợp sau này có tranh chấp thì sẽ khởi kiện trong vụ án khác.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên toà nhưng quá trình điều tra đã khai nhận như nội dung cáo trạng đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Phú luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản a khoản 1 Điều 260, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Đ từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm. Đề nghị áp dụng Điều 46 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại

cho bị cáo Nguyễn Hồng Đ 01 Giấy phép lái xe hạng E số 890107001044 mang tên Nguyễn Hồng Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của Công ty B vắng mặt có đơn xin vắng mặt và những người làm chứng đều vắng mặt, mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại gì đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hồng Đ đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 23/4/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C; Bản kết luận giám định tử thi số 137/KLGĐTT-TTPY ngày 24/4/2023 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh A, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 19 giờ 15 phút ngày 23/4/2023, Nguyễn Hồng Đ có Giấy phép lái xe hạng E, số 890107001044 điều khiển xe ô tô khách Huệ Nghĩa biển số 67B – 010.72 (loại 45 chỗ ngồi) lưu thông trên tuyến Quốc lộ I theo hướng L - C, khi đến khu vực ấp M, xã M, huyện C, do Đ đã điều khiển cho xe lấn sang phần đường bên trái để vượt xe ô tô cùng chiều phía trước không đúng quy định, không đảm bảo an toàn khi vượt xe khác, vi phạm khoản 2 Điều 14 luật giao thông đường bộ dẫn đến xe ô tô do Đ điều khiển đụng vào xe mô tô biển số 67K6 - 7218 do Quách Duy P điều khiển theo chiều ngược lại. Hậu quả P tử vong tại chỗ do chấn thương sọ não nặng, vỡ sụn sọ phức tạp, phòi mắt mô não. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* với tình tiết định khung *“làm chết người”*.

Tội danh và hình phạt được quy định tại các điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm (tội phạm nghiêm trọng).

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[3.1] Bị cáo Nguyễn Hồng Đ là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã có giấy phép lái xe hạng E nên bị cáo phải có kiến thức về pháp luật giao thông đường bộ. Bị cáo biết rõ khi tham gia giao thông phải đảm bảo các điều kiện về an toàn giao thông nhằm hạn chế thấp nhất những rủi ro về tai nạn giao thông. Trong vụ án này, nguyên nhân chính xảy ra tai nạn là do bị cáo không chấp hành quy định về “Vượt xe” của người tham gia giao thông được quy định tại khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Bị cáo muốn nhanh chóng được lưu thông nhưng lại thiếu quan sát, bị cáo đã vượt xe không đúng quy định gây tai nạn, xâm phạm đến tính mạng của anh Quách Duy P. Vì vậy, bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm do hành vi của mình gây ra. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ mà còn ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân không gì có thể bù đắp được và gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho những người tham gia giao thông khi nhìn thấy vụ tai nạn xảy ra. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo nhằm mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi vụ án xảy ra bị cáo đã phối hợp cùng với người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH H5 bồi thường cho bị hại tổng cộng số tiền là 170.000.000đ (Một trăm bảy mươi triệu đồng). Người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đầu thú, ngoài ra bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi vợ đang phải điều trị bệnh (theo chẩn đoán của Bệnh viện Tâm thần thành phố H vợ bị cáo đang điều trị các rối loạn lo âu khác F41), con bị cáo còn nhỏ. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có xem xét giảm một phần hình phạt đối với bị cáo.

[3.4] Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận tội, thấy được hành vi vi phạm pháp luật của bản thân, người đại diện hợp pháp của bị hại chấp nhận lời xin lỗi của bị cáo và tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, bị cáo không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, để tạo điều kiện cho bị cáo lao động, chăm lo cho con nhỏ và vợ đang điều trị bệnh,

Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo theo quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[3.5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

[4.1] Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận của bị cáo tổng cộng số tiền 170.000.000đ (một trăm bảy mươi triệu đồng), không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4.2] Đối với Công ty TNHH H5 (do ông Trần Quốc T1 đại diện) trình bày: Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo và công ty đã thoả thuận với người đại diện hợp pháp bị hại đã bồi thường tổng cộng là 170.000.000 đồng. Trong đó, 130.000.000 đồng là tiền của công ty, còn 40.000.000 đồng là tiền của bị cáo. Về hư hỏng của xe ô tô do công ty tự sửa chữa. Đối với toàn bộ số tiền 130.000.000đ bồi thường nêu trên và tiền sửa chữa xe ô tô, công ty TNHH H5 không yêu cầu bị cáo trả lại. Ngoài ra, công ty không yêu cầu giải quyết việc bồi thường giữa công ty TNHH H5 với Công ty cổ phần B1 trong vụ án này. Trường hợp sau này có tranh chấp sẽ giải quyết trong vụ án khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4.3] Đối với Công ty cổ phần B1 trình bày: Công ty đã tạm ứng cho công ty TNHH MTV H5 số tiền bồi thường 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Công ty cổ phần B1 và công ty TNHH MTV H5 sẽ tiếp tục tự thoả thuận, bồi thường, không yêu cầu giải quyết trong vụ án này. Trường hợp sau này có tranh chấp sẽ giải quyết trong vụ án khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trao trả cho Công ty TNHH H5 (do ông Trần Quốc T1 đại diện theo uỷ quyền nhận) 01 xe ô tô và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô biển số 67B – 010.72 do Công ty TNHH H5 đứng tên chủ sở hữu; 01 giấy chứng nhận kiểm định số EA1221176; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự số 22/0436376 biển kiểm soát 67B – 010.72; giấy biên nhận số 37/TB ngày 20/5/2022 của ngân hàng V (theo biên bản ngày 02/7/2023) và trao trả cho người đại diện hợp pháp người bị hại (do ông Quách Duy L đại diện theo uỷ quyền nhận) 01 xe mô tô và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 67K6- 7218; giấy phép lái xe số AQ 11007; căn cước công dân số 089090024259 (theo biên bản ngày 02/7/2023) nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng E số: 890107001044 mang tên Nguyễn Hồng Đ. Đây là tài liệu, giấy tờ do cơ quan Nhà nước cấp phép cho bị cáo. Hội

đồng xét xử không cấm hành nghề đối với bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng Đ phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm, kể từ ngày tuyên án (06/02/2024).

- Giao bị cáo Nguyễn Hồng Đ cho UBND phường C, thành phố C, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự (đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

- Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Hồng Đ.

Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) giấy phép lái xe hạng E số: 890107001044 tên Nguyễn Hồng Đ.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/12/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện C với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Phú).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hồng Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Về quyền kháng cáo: Dương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06/02/2024). Dương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Châu Phú;
- Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Châu Phú;
- Chi cục THADS huyện Châu Phú;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Phú;
- UBND phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang;
- Bộ phận THA Tòa án;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Cẩm Xuyên